

PHỤ LỤC VIII
BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2017

(Đính kèm Công văn số 298/ CV-XSKT ngày 28 tháng 5 năm 2018)

I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

1. Hội đồng thành viên

Thành viên và cơ cấu Hội đồng thành viên và các cán bộ chủ chốt: Danh sách thành viên (thành viên độc lập, thành viên điều hành, thành viên chuyên trách, thành viên không chuyên trách, chức danh tại công ty khác do doanh nghiệp nắm giữ); nhân thân, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp, các vị trí quản lý đã nắm giữ, công việc quản lý được giao.

BIỂU SỐ 1
THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

T T	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
I. Hội đồng thành viên									
1.	Nguyễn Quốc Chiến	1964	Chủ tịch HĐQT, Phó Bí thư Đảng ủy Công ty		Chuyên trách	Tài chính Kế toán (Đại học) Luật (Đại học)	Kế toán-Kiểm toán	Trưởng ban Vật giá-Sở Tài chính TP.HCM	Quản lý điều hành
2.	Đỗ Quang Vinh	1963	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Bí thư Đảng ủy Công ty	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy HFIC	Không chuyên trách	Quản trị kinh doanh (Thạc sĩ) Hành chính (Đại học) Chính trị (Đại học)	Quản trị kinh doanh	Chánh văn phòng Sở Tài chính TP.HCM	Quản lý điều hành
II. Tổng Giám đốc									
1.	Đỗ Quang Vinh	1963	Thành viên HĐQT, Tổng	Ủy viên Ban Thường vụ		Quản trị kinh doanh (Thạc sĩ) Hành chính	Quản trị kinh doanh	Chánh văn phòng Sở Tài chính TP.HCM	Quản lý điều hành

			Giám đốc, Bí thư Đảng ủy Công ty	Đảng ủy HFIC		(Đại học) Chính trị (Đại học)			
--	--	--	---	--------------------	--	-------------------------------------	--	--	--

III. Phó Tổng Giám đốc

1.	Phan Thị Sang	1970	Phó Tổng Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn Công ty, Đảng ủy viên Đảng ủy Công ty, Bí thư Chi bộ Xô số kiến thiết			Quản trị kinh doanh (Thạc sĩ) Tài chính doanh nghiệp (Đại học)	Quản trị kinh doanh	Trưởng phòng Trả thưởng Công ty	Quản lý điều hành
2.	Lâm Ngọc Bửu	1961	Phó Tổng Giám đốc			Quản lý nhà nước (Thạc sĩ) Kinh tế (Đại học)	Quản lý nhà nước	Trưởng phòng Cải cách Hành chính Sở Nội vụ TP.HCM	Quản lý điều hành

IV. Kế toán trưởng

1.	Nguyễn Thị Mai Trang	1984	Kế toán trưởng			Kế toán – Kiểm toán (Đại học)	Kế toán Công nợ	Phó Trưởng phòng Kế toán tài vụ Công ty TNHH MTV XSKT TP.HCM	Quản lý
----	----------------------	------	----------------	--	--	-------------------------------	-----------------	--	---------

2. Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên
Danh sách thành viên và cơ cấu Kiểm soát viên.

VI. Kiểm soát viên

1.	Lê Văn Công	1963	Kiểm soát viên		Chuyên trách	Luật (Đại học)	Luật	Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh	Kiểm soát Công ty
----	-------------	------	----------------	--	--------------	----------------	------	--	-------------------

Tiêu chuẩn, điều kiện, chế độ hoạt động, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn, nghĩa vụ của Kiểm soát viên và mối quan hệ của Kiểm soát viên với các cá nhân, tổ chức có liên quan của Công ty theo quy định tại Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xô số kiến thiết thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 2834/QĐ-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thù lao và lợi ích của Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc,

Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.

- Tiền lương đối với người quản lý công ty chuyên trách được xác định và trả lương gắn với hiệu quả sản xuất, kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành hoặc kiểm soát, có không chế mức hưởng tối đa và bảo đảm tương quan hợp lý với tiền lương của người lao động trong công ty.

- Thù lao đối với người quản lý công ty không chuyên trách tại công ty được tính theo công việc và thời gian làm việc, nhưng không vượt quá 20% tiền lương của người quản lý công ty chuyên trách tương ứng.

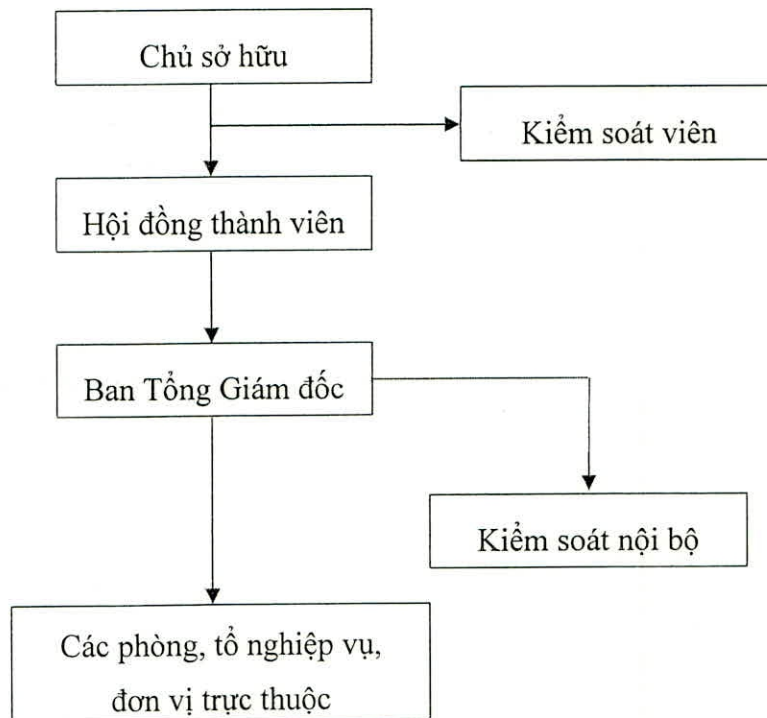
- Tiền thưởng của người quản lý công ty được xác định theo năm tương ứng với hiệu quả sản xuất, kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành hoặc kiểm soát, được trả một phần vào cuối năm, phần còn lại sau khi kết thúc nhiệm kỳ.

4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý

Toàn bộ nguồn thu xổ số, được sử dụng đầu tư vào lĩnh vực y tế, giáo dục, các công trình phúc lợi, phù hợp với mục tiêu của hoạt động xổ số là tiền của người dân được đầu tư trở lại cho người dân.

5. Về quản lý rủi ro

Hệ thống quản trị rủi ro tại Công ty bao gồm các thành phần như sau:



II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

BIỂU SỐ 2

CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

(Tóm tắt các quyết định quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1.	106/TB-ĐTTC	25/01/2017	Thông báo kế hoạch tài chính năm 2017 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết thành phố Hồ Chí Minh.
2.	296/NQ-HĐTV	26/5/2017	Nghị quyết về Báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2014
3.	327/NQ-HĐTV	10/11/2017	Nghị quyết về Báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2015
4.	498/TB-ĐTTC	22/3/2017	Thông báo kế hoạch lao động, quỹ tiền lương kế hoạch năm 2016 của Cty XSKT TP HCM
5.	1215/TB-ĐTTC	06/6/2017	Thông báo quỹ tiền lương năm 2016 của Công ty TNHH MTV XSKT TP.HCM
6.	2406/TB-ĐTTC	08/11/2017	Thông báo kế hoạch lao động, quỹ tiền lương kế hoạch năm 2017

III. Hoạt động của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty:

1. Các cuộc họp của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty:

Hoạt động của Hội đồng thành viên và đánh giá hoạt động của Hội đồng thành viên (các quyết định, nghị quyết lớn của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong kỳ như các Quyết định, Nghị quyết liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, mua sắm tài sản, ... Nêu số văn bản và tóm tắt nội dung văn bản).

BIỂU SỐ 3

THỐNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

(Chỉ thống kê các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

T	Thành viên Hội đồng thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ
1.	Ông Nguyễn Quốc Chiến	Chủ tịch HĐTV	10/10			100%

2.	Ông Đỗ Quang Vinh	Tổng Giám đốc	10/10		100%
----	-------------------	---------------	-------	--	------

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty đối với Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc

3. Các Nghị quyết hoặc Quyết định của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty:

BIỂU SỐ 4

THỐNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

(Chỉ nêu tóm tắt các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1.	01/NQ-HĐTV	02/01/2017	Nghị quyết của Hội đồng thành viên Công ty (phiên họp ngày 02/01/2017)
2.	64-TB/XSKT-HĐTV	25/01/2017	Kết luận của Hội đồng thành viên Công ty về việc phân loại, đánh giá người đại diện vốn Nhà nước tại các doanh nghiệp khác năm 2016.
3.	96/QĐ-XSKT	14/02/2017	Nghị quyết của Hội đồng thành viên về quỹ tiền lương thực hiện của người lao động, quỹ tiền lương, tiền thưởng của người quản lý chuyên trách 2016
4.	104/NQ-HĐTV	17/02/2017	Nghị quyết của Hội đồng thành viên phiên họp 17/02/2017.
5.	224/QĐ-HĐTV	10/4/2017	Quyết định phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2016.
6.	299/QĐ-HĐTV-XSKT	22/5/2017	Quyết định phê duyệt danh sách quy hoạch Trưởng phòng, Phó trưởng phòng, Giám đốc, Phó Giám đốc Xí nghiệp In Tài chính đến 2025 và những năm tiếp theo.
7.	332a/NQ-HĐTV	02/6/2017	Nghị quyết của Hội đồng thành viên Công ty (phiên họp ngày 02/6/2017).
8.	341/QĐ-HĐTV-XSKT	09/6/2017	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch lao động năm 2017
9.	342/QĐ-HĐTV-XSKT	09/6/2017	Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động, quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng kế hoạch của người quản lý chuyên trách năm 2017
10.	486/CV-HĐTV-XSKT	02/9/2017	Phê duyệt quy hoạch cán bộ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Giám đốc, Phó Giám đốc Xí nghiệp In Tài chính Công ty đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

11.	648/NQ-HĐTV-XSKT	10/10/2017	Nghị quyết của Hội đồng thành viên Công ty (phiên họp ngày 07/10/2017).
-----	------------------	------------	---

III. HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM SOÁT VIÊN

1. Hoạt động giám sát của Kiểm soát viên
2. Các báo cáo của Kiểm soát viên:

BIỂU SỐ 5

THỐNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA KIỂM SOÁT VIÊN

(Chỉ nêu tóm tắt các báo cáo quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1.	50/BC-KSV	17/01/2017	Báo cáo của Kiểm soát viên tháng 12 năm 2016.
2.	98/BC-KSV	15/02/2017	Báo cáo của Kiểm soát viên về việc thẩm định Quỹ tiền lương thực hiện năm 2016.
3.	153/BC-KSV	13/3/2017	Báo cáo của Kiểm soát viên tháng 02/2017.
4.	218/BC-KSV	10/4/2017	Báo cáo của Kiểm soát viên tháng 03/2017.
5.	244/BC-KSV	22/4/2017	Báo cáo thẩm định BCTC quý I/2017.
6.	281/BC-KSV	10/5/2017	Báo cáo của Kiểm soát viên tháng 04/2017.
7.	335/BC-KSV	06/6/2017	Báo cáo của Kiểm soát viên về việc thẩm định Quỹ tiền lương thực hiện năm 2017.
8.	50/BC-KSV	14/6/2017	Báo cáo của Kiểm soát viên tháng 5/2017.
9.	402/BC-KSV	12/7/2017	Báo cáo của Kiểm soát viên tháng 6/2017
10.	454/BC-KSV	09/8/2017	Báo cáo của Kiểm soát viên tháng 7/2017
11.	601/BC-KSV	13/9/2017	Báo cáo của Kiểm soát viên tháng 8/2017.
12.	646/BC-KSV	10/10/2017	Báo cáo của Kiểm soát viên tháng 9/2016.
13.	737/BC-KSV	25/11/2017	Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính quý III/2017
14.	912/BC-KSV	16/12/2017	Báo cáo của Kiểm soát viên tháng 11/2017.

IV. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách các bên có liên quan của doanh nghiệp.
2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

BIỂU SỐ 6

THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

(Chỉ nêu tóm tắt các giao dịch quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Bên liên quan	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch
1	Công ty TNHH Thế Giới Việt	Nghiên cứu thị trường.	339.063.000 đ

TỔNG GIÁM ĐỐC



Đỗ Quang Vinh